**Xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Lĩnh vực dân tộc** |
| Cách thức thực hiện | a. Qua bưu điện; b. Qua thư điện tử: c. Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính. |
| Trình tự thực hiện | Quy trình xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi được thực hiện theo trình tự sau:  a. Cấp xã: Căn cứ tiêu chí quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quyết định số [50/2016/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-50-2016-qd-ttg-tieu-chi-xac-dinh-thon-dac-biet-kho-khan-xa-thuoc-vung-dan-toc-mien-nui-2016-2020-317256.aspx) và các điều kiện cụ thể của xã, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các thôn tổ chức xác định thôn đặc biệt khó khăn; tổ chức xác định xã thuộc khu vực III, II, I; lập báo cáo gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; hồ sơ gửi cấp huyện không quá 20 ngày làm việc.  b. Cấp huyện: Sau khi nhận đủ hồ sơ của các xã, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổng hợp và lập báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi của huyện, hồ sơ gửi cấp tỉnh thẩm định không quá 10 ngày làm việc.  c. Cấp tỉnh: Sau khi nhận đủ hồ sơ của các huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định (Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan thẩm định). Căn cứ kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh lập báo cáo thẩm định và đề nghị Ủy ban Dân tộc tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định, thời gian thẩm định và hoàn thành các hồ sơ, thủ tục gửi Ủy ban Dân tộc không quá 15 ngày làm việc. |
| Thành phần hồ sơ | Hồ sơ các thôn gửi UBND cấp xã 2 bộ, gồm:  - Bảng đánh giá của các thôn về mức độ đạt hoặc không đạt tiêu chí quy định tại Điều 2 của Quyết định số [50/2016/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-50-2016-qd-ttg-tieu-chi-xac-dinh-thon-dac-biet-kho-khan-xa-thuoc-vung-dan-toc-mien-nui-2016-2020-317256.aspx) ;  - Danh sách thôn được xác định thuộc diện đặc biệt khó khăn và thôn không thuộc diện đặc biệt khó khăn. |
| Thời hạn giải quyết | Thời gian xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc khu vực III, II, I và hoàn thành các thủ tục, hồ sơ gửi cấp huyện không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; |
| Lệ phí | Không |
| Kết quả thực hiện | Báo cáo đánh giá kết quả xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc khu vực III, II, I. |
| Cơ quan thực hiện | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.  - Cơ quan phối hợp: các đoàn thể, đơn vị có liên quan. |
| Đối tượng thực hiện | Tổ chức |
| Yêu cầu hoặc điều kiện | a. Thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quyết định số [50/2016/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-50-2016-qd-ttg-tieu-chi-xac-dinh-thon-dac-biet-kho-khan-xa-thuoc-vung-dan-toc-mien-nui-2016-2020-317256.aspx) của Thủ tướng Chính phủ;  b. Việc xác định được tiến hành theo đúng quy trình, thủ tục quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quyết định số [50/2016/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-50-2016-qd-ttg-tieu-chi-xac-dinh-thon-dac-biet-kho-khan-xa-thuoc-vung-dan-toc-mien-nui-2016-2020-317256.aspx), đảm bảo công khai, dân chủ, đúng đối tượng. |
| Căn cứ pháp lý | Quyết định số [50/2016/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/quyet-dinh-50-2016-qd-ttg-tieu-chi-xac-dinh-thon-dac-biet-kho-khan-xa-thuoc-vung-dan-toc-mien-nui-2016-2020-317256.aspx) ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.. |

\* Mẫu đơn, mẫu tờ khai: